

Bản án số: **86** /2017/HSST

Ngày: 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lê Truyền Bình**.

2. Ông **Huỳnh Tiến**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Lê Mai Ly** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Việt Sĩ** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, Địa chỉ: số 24 đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 74/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

NGÔ M - sinh ngày 01 tháng 9 năm 1995; Tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ A, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Khách sạn T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông N và bà B.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: Ngày 15.12.2016, bị Công an quận T, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt từ ngày 02/06/2017 (có mặt tại phiên tòa).

** Người liên quan:*

- **Trần V** - sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ A, phường N, quận T, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt).

- Huỳnh V - sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt).

- Nguyễn H - sinh năm 1996; Địa chỉ: Số B, phường C, quận H, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt).

- Lâm H - sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ E phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ ngày 02.6.2017, sau khi Ngô M chở giúp anh Lâm H đến Bệnh viện Đà Nẵng để thăm người thân. M đến trước cổng Bệnh viện Đà Nẵng, đường Q, phường T, quận H, bán trái phép chất ma túy cho anh V thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận H, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang. Tang vật thu giữ của Ngô M gồm:

- Trong túi quần sau bên phải của M 01 gói ni lông, hàn kín, kích thước (03x05)cm, bên trong chứa chất rắn, dạng tinh thể màu trắng - niêm phong ký hiệu A .

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, Imei: 359997051820987, có số sim 0905.030.016.

- 700.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Nouvo LX, BKS: 43K1-034.27, số khung: RLCN5PHBY346643.

Đến 18 giờ 15 phút ngày 02.6.2017, Cơ quan CSĐT Công an quận H, thành phố Đà Nẵng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô M tại phòng 304 Khách sạn L, số B đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng không thu giữ gì liên quan.

Lúc 23 giờ 10 phút ngày 02.6.2017, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô M tại phòng số 09, nhà nghỉ T, đường H, quận T, thành phố Đà Nẵng không thu giữ gì liên quan.

Theo kết luận giám định số 348/GĐ-MT ngày 09/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng là A: 0.213 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Ngô M và người mua bán ma túy Trần V khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau: Do bị nghiện ma túy nên từ khoảng tháng 4.2017, M nhiều lần mua ma túy đá của Nguyễn H (tên gọi khác: M) về sử dụng và dùng số điện thoại 0905.030.016 liên lạc bán lại nhiều lần cho Trần V, cụ thể:

+ Lần 01: Khoảng 19 giờ ngày 27.5.2017, tại đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng, bán 01 gói, giá 300.000đ.

+ Lần 02: Khoảng 15 giờ ngày 29.5.2017, tại kiệt A đường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, bán 01 gói, giá 500.000đ.

+ Lần 03: Khoảng 15 giờ ngày 30.5.2017, tại đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng, bán 01 gói, giá 300.000đ.

+ Lần 04: Khoảng 15 giờ ngày 31.5.2017, tại đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng, bán 01 gói, giá 700.000đ.

+ Lần 05: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02.6.2017, khi M đang ở nhà nghỉ T cùng với bạn gái là N thì V gọi điện thoại mua ma túy. M đến khách sạn L gặp Nguyễn H mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau đó, M điều khiển xe lên quận L chở giúp anh V đến Bệnh viện Đà Nẵng. Tại đây, khi M đang bán ma túy cho V thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Quá trình mua bán trái phép chất ma túy, M thu lợi bất chính được 600.000đ

Trần V khai nhận đã sử dụng số điện thoại 0905.956.840 liên lạc mua ma túy của Ngô M 05 lần như nêu trên, để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 70/CTr - VKS ngày 31/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng đã truy tố Ngô M tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Ngô M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS; Xử phạt bị cáo Ngô M từ 07 đến 08 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Bộ bao gói và 0,107 gam được hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, Imei: 359997051820987, có số sim 0905.030.016.

+ Số tiền: 700.000 đồng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý.

- Truy thu của bị cáo số tiền thu lợi bất chính 600.000đ

Bị cáo Ngô M nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô M khai nhận từ đầu tháng 5 năm 2017 đến ngày 02 tháng 6 năm 2017 trên địa bàn quận T và quận H thành phố Đà Nẵng, bị cáo M đã bán ma túy cho Trần V 05 lần, thu lợi được 600.000đ. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ 0,213 gam ma túy loại MA.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe

và trí lực của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, nên phải xử lý nghiêm khắc.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội nhiều lần, thuộc tình tiết định khung qui định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án; thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với Cách mạng được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt. HĐXX thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự qui định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...” . Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo không có việc làm, tài sản của bị cáo địa phương không xác định được, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về thu lợi bất chính: Bị cáo khai nhận, số tiền thu lợi bất chính từ hành vi bán ma túy là 600.000đ. HĐXX thấy cần truy thu số tiền thu lợi bất chính 600.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với 0,107 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 348/GĐ - MT ngày 09/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, số Imei: 359997051820987, có số sim 0905.030.016. Xét thấy, bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung công.

- Đối với số tiền 600.000đ thu của bị cáo là số tiền bán ma túy mà có, cần tịch thu sung công.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8 /2017.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh, BKS 43C1-642.11, số khung: RLCN5PHBY 346643, xe này do anh Lâm H làm chủ sở hữu. Anh Lâm H cho Ngô M thuê nhưng

không biết M sử dụng xe đi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trả lại xe cho anh Nguyễn A, nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với Nguyễn H, có hành vi bán trái phép chất ma túy cho M nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương. Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã ra thông báo truy tìm và tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Đối với anh Huỳnh V, là người nhờ M chở đến Bệnh viện Đà Nẵng để thăm người thân, chị N là người ở cùng M tại nhà nghỉ T, nhưng anh V và chị N không biết việc M mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng không xử lý, nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với anh Trần V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử lý hành chính, nên HĐXX không đề cập đến.

Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: Ngô M 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/6/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,107 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 348/GĐ - MT ngày 09/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, số Imei: 359997051820987, có số sim 0905.030.016;

+ Số tiền: 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2017.

3. Về thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự.

- Truy thu của Ngô M số tiền thu lợi bất chính là 600.000đ.

Kể từ khi bản có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành hành ra quyết định thi hành án mà Ngô M không nộp số tiền thu lợi bất chính thì phải chịu lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

4. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nội nhện:

- Viên KSND quện Hải Châu;
- Chi cục Thi hính ,n d©n sù quện Hải Châu;
- Công an quện Hải Châu;
- Ng-êi tham gia tề tông;
- L-u hủ s-.

TM/ HÉI ợảng xĐt xõ s- thỀm

Thẩm phán - Chủ tòa phiên tòa.

(Đã ký)

Đỗ Thị Thúy Năng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa